

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH ĐẮK LẮK**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 32 /2010/QĐ-UBND

Buôn Ma Thuột, ngày 28 tháng 10 năm 2010

QUYẾT ĐỊNH

Về việc quy định giá thóc tẻ dùng để tính thuế sử dụng đất nông nghiệp



ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND năm 2003;

Căn cứ Luật Thuế sử dụng đất nông nghiệp năm 1993; Nghị định số 74/CP, ngày 25/10/1993 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật thuế sử dụng đất nông nghiệp; Thông tư số 89/TC/TCT, ngày 09/11/1993 của Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành Nghị định số 74/CP, ngày 25/10/1993 của Chính phủ;

Căn cứ Pháp lệnh giá số 40/2002/PL-UBTVQH10, ngày 10/5/2002; Nghị định số 170/2003/NĐ-CP ngày 25/12/2003 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Pháp lệnh Giá; Nghị định số 75/2008/NĐ-CP ngày 09/6/2008 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 170/2003/NĐ-CP ngày 25/12/2003 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Pháp lệnh Giá;

Căn cứ Thông tư số 104/2008/TT-BTC ngày 13/11/2008 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện Nghị định số 170/2003/NĐ-CP ngày 25/12/2003 của Chính phủ;

Theo đề nghị của Sở Tài chính tại Tờ trình số 402/TTr-STC, ngày 13/10/2010,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Quy định giá thóc tẻ dùng để tính thuế sử dụng đất nông nghiệp bằng tiền ở địa bàn các huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, cụ thể như sau:

STT	Tên Huyện, Thị xã, Thành phố	Đơn vị tính	Mức giá
01	Thành phố Buôn Ma Thuột	đ/kg	3.300,00
02	Thị xã Buôn Hồ	đ/kg	3.200,00
02	Các huyện: Krông Buk, CưM'gar, Cư Kuin, Krông Păk, EaH'Leo, Krông Ana, EaKar	đ/kg	3.000,00
03	Các huyện: M'Đrăk, Krông Bông, Krông Năng, EaSup, Lắk, Buôn Đôn	đ/kg	2.800,00

Điều 2. Quyết định này thay thế Quyết định số 30/2009/QĐ-UBND, ngày 21/10/2009 của UBND tỉnh về việc quy định giá thóc tẻ dùng để tính thuế sử dụng đất nông nghiệp.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc Sở Tài chính; Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Cục trưởng Cục Thuế; Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố; Thủ trưởng các tổ chức, đơn vị và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này, Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 10 ngày kể từ ngày ký.

Nơi nhận: *ĐHMV*

- Như điều 3,
- Cục kiểm tra văn bản-Bộ Tư pháp *đề b/c*
- Vụ Pháp chế-Bộ Tài chính;
- Vụ Pháp chế- Bộ NN&PTNT;
- TT Tỉnh ủy;
- TT HĐND Tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- UBMTTQVN tỉnh;
- CT, các PCT . UBND tỉnh;
- Các Sở: Tư pháp, TT&TT;
- Báo Đắk Lắk, Đài PTTH tỉnh (để đưa tin);
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh
- TTTT Công báo, Website tỉnh;
- Các phòng thuộc VP. UBND tỉnh;
- Lưu VT, TCTM (N-TM).90h

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Y Dham Ênuôl
Y DHĂM ÊNUÔL